

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam Địa chỉ: Số 51 Trần Hưng Đạo – phường Cửa Nam – Hà Nội
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình hạng mục bổ sung dự án Đầu tư xây dựng Trụ sở Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại số 51 Trần Hưng Đạo – phường Cửa Nam – Hà Nội
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: ≤ 90 ngày
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ công trình là: <i>[Nếu quy định các ngày khác nhau để hoàn thành các phần Công trình (“hoàn thành từng phần” hoặc các mốc hoàn thành) thì phải liệt kê toàn bộ ở đây].</i>
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: Theo thông báo của Chủ đầu tư.
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].</i>
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có];</i> - Tư vấn giám sát là: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát];</i>
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ <i>[Chủ đầu tư điền]</i>
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: - Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công; - Hồ sơ mời thầu; - Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu trúng thầu; - Biên bản hoàn thiện hợp đồng; - Các tài liệu khác liên quan....
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến: Khi hoàn thành công trình. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm: 03 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.

E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 30 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 01 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: Phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng .
E-ĐKC 11.4	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ</p> <p>Nhà thầu chính được ký kết hợp đồng với các nhà thầu phụ trong danh sách các nhà thầu phụ nêu trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. Việc sử dụng nhà thầu phụ sẽ không làm thay đổi các nghĩa vụ của nhà thầu chính. Nhà thầu chính phải chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng, tiến độ và các trách nhiệm khác đối với phần công việc do nhà thầu phụ thực hiện;</p> <p>Nhà thầu không được sử dụng nhà thầu phụ cho công việc khác ngoài công việc đã kê khai sử dụng nhà thầu phụ nêu trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; việc thay thế, bổ sung nhà thầu phụ ngoài danh sách các nhà thầu phụ đã nêu trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất chỉ được thực hiện khi được chủ đầu tư chấp thuận;</p> <p>Nhà thầu chịu trách nhiệm lựa chọn, sử dụng các nhà thầu phụ có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu thực hiện các công việc được giao. Nhà thầu chịu trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng tiến độ cho nhà thầu phụ theo đúng thỏa thuận giữa nhà thầu chính với nhà thầu phụ.</p>
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu.
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng, kể từ ngày nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Số 51 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam – Hà Nội.

E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: <i>Thống nhất trong hợp đồng.</i>
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: Tối đa 30 ngày. Giải quyết tranh chấp: - Thời gian giải quyết: 30 ngày - Tổ chức giải quyết: Tòa án nhân dân TP. Hà Nội - Chi phí: Bên thua kiện sẽ chịu toàn bộ chi phí của Tòa án
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: _____ [<i>ghi ngày dự định khởi công</i>]. - Ngày hoàn thành dự kiến: _____ [<i>ghi ngày hoàn thành dự kiến</i>].
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 05 từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.
E-ĐKC 29.4	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 05 ngày kể từ khi Chủ đầu tư yêu cầu. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: Không áp dụng
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: Trường hợp Nhà thầu không hoàn thành đúng thời gian thực hiện dẫn đến gói thầu bị thu hồi vốn bố trí trong năm 2025 theo quy định của pháp luật hiện hành, khi đó nếu phải gia hạn thời gian thực hiện để chờ bố trí vốn thì nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan, đồng thời bị xử phạt theo quy định tại E-ĐKC 49.1.
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Theo quy định về quản lý chất lượng công trình và các quy định có liên quan
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Giá cố định
E-ĐKC 42.1	- Tạm ứng: Tối đa 30% giá trị hợp đồng - Thời gian tạm ứng: Khi hợp đồng có hiệu lực và chủ đầu tư nhận được bảo lãnh tiền tạm ứng của nhà thầu
E-ĐKC 44.1	- Phương thức thanh toán: + Việc thanh toán được thực hiện 03 lần tương ứng khối lượng nghiệm thu hoàn thành là: 50%, 80%. 100% giá trị Hợp đồng trừ đi giá trị tạm ứng (nếu có). + Thanh toán trên cơ sở khối lượng thực tế hoàn thành được nghiệm thu của từng lần thanh toán và đơn giá trong hợp đồng theo đúng các thỏa thuận trong hợp đồng. - Thời hạn thanh toán: Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ của Nhà thầu. - Đồng tiền và hình thức thanh toán:

	<p>a) Đồng tiền thanh toán: Giá hợp đồng sẽ được thanh toán bằng VNĐ (đồng VN).</p> <p>b) Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.</p>
E-ĐKC 45	Điều chỉnh thuế: Được phép áp dụng điều chỉnh thuế. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 0% trong giai đoạn thanh toán
E-ĐKC 47.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Theo quy định của Luật đấu thầu và pháp Luật liên quan
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu vi phạm về thời hạn thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi của Chủ đầu tư gây ra, Nhà thầu sẽ chịu phạt 01% giá trị hợp đồng cho 30 ngày chậm tiến độ. - Nhà thầu vi phạm về huy động nhân sự, thiết bị không đúng (trừ các trường hợp bất khả kháng) sẽ chịu phạt 0,3% giá trị hợp đồng cho 01 lỗi vi phạm và bị đánh giá về uy tín khi tham dự thầu. - Tổng số mức phạt vi phạm không vượt quá 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm. Trường hợp vượt quá 12% giá trị Hợp đồng, Chủ đầu tư sẽ chấm dứt hợp đồng.
E-ĐKC 49.2	Bồi thường thiệt hại: Nhà thầu vi phạm về chất lượng phải làm lại cho đủ và đúng chất lượng và bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật đối với các trường hợp ảnh hưởng người và tài sản khác.
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: Không áp dụng
	E. Kết thúc hợp đồng
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: <i>[ghi thời gian bàn giao công trình]</i> .
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: <i>[ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công]</i> .
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 5% giá trị gói thầu tương đương 550.000.000 đồng .
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 05 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.